

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh, Trường Đại học Bình Dương

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 979/QĐ-BGDĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc cho phép thành lập Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn trực thuộc Công ty Cổ phần Đầu tư Giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 4388/QĐ-BGDĐT ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc cấp phép hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục đối với Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-KĐCLGDSG ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn ban hành Quy định hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 15/QĐ-KĐCLGDSG ngày 10 tháng 01 năm 2023 và Quyết định số 26/QĐ-KĐCLGDSG ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc kiện toàn và điều chỉnh thành viên Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục của Giám đốc Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn;

Căn cứ Quyết định số 25/QĐ-KĐCLGDSG ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc tổ chức Phiên họp Lần thứ 5 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Hồ sơ Tự đánh giá chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh; Báo cáo Đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, kết quả thẩm định của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Dự thảo Nghị quyết tại phiên họp Lần thứ 5 ngày 19 tháng 02 năm 2023 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh của Trường Đại học Bình Dương đã thực hiện công tác đánh giá chất lượng giáo dục đúng quy định, đúng quy trình, bảo đảm tính độc lập, khách quan, công khai và minh bạch. Hội đồng đã thẩm định và thống nhất kết quả đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo như sau:

Số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” là 43 tiêu chí (trong tổng số 50 tiêu chí), chiếm tỷ lệ 86%, trong đó, mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu”.

Điểm trung bình của các tiêu chí là: **3,92** (chi tiết trong Phụ lục 1).

Điều 2. Kiến nghị Trường Đại học Bình Dương tham khảo các khuyến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục; xây dựng kế hoạch và thực hiện các giải pháp bảo đảm và cải tiến chất lượng giáo dục cho giai đoạn 05 năm đánh giá tiếp theo (từ năm 2023 đến năm 2028), được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận chương trình đào tạo đạt tiêu chuẩn chất lượng (*chi tiết trong Phụ lục 2*).

Điều 3. Căn cứ Điều 23 Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp; Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục công nhận: *Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh của Trường Đại học Bình Dương* đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn ban hành Quyết định và cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục chương trình đào tạo trình độ đại học cho ngành Ngôn ngữ Anh của Trường Đại học Bình Dương./.

Nơi nhận:

- Trường ĐHBĐ (*để thực hiện*);
- Phòng ĐG&CNCLGD (*để giám sát*);
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD
CHỦ TỊCH



TS. NGUYỄN KIM DUNG

C
T
T
C

PHỤ LỤC 1

**Kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học
ngành Ngôn ngữ Anh, Trường Đại học Bình Dương**

(Kèm theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐKĐCLGD ngày 22/02/2023
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD Sài Gòn)

Tiêu chuẩn, Tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, Tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn					
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)			
Tiêu chuẩn 1		3,67	2	66,67	Tiêu chuẩn 7		4,20	5	100			
Tiêu chí 1.1	4				Tiêu chí 7.1	4						
Tiêu chí 1.2	4				Tiêu chí 7.2	4						
Tiêu chí 1.3	3	Tiêu chí 7.3	5									
Tiêu chuẩn 2		4,00	3	100	Tiêu chí 7.4	4				Tiêu chuẩn 8		
Tiêu chí 2.1	4				Tiêu chí 7.5	4	Tiêu chí 8.1	4				
Tiêu chí 2.2	4				Tiêu chuẩn 3		Tiêu chí 8.2	4				
Tiêu chí 2.3	4	3,67	2	66,67	Tiêu chí 8.3	5	Tiêu chí 8.4	4				
Tiêu chuẩn 4					4,33	3	100	Tiêu chí 8.5	4	Tiêu chuẩn 9		
Tiêu chí 4.1	4							Tiêu chí 9.1	4	Tiêu chí 9.2	4	
Tiêu chí 4.2	5	Tiêu chí 9.3	4	Tiêu chí 9.4				4				
Tiêu chí 4.3	4	3,80	4	80,00	Tiêu chí 9.5	4	Tiêu chuẩn 10					
Tiêu chuẩn 5					Tiêu chí 10.1	4	Tiêu chí 10.2	4				
Tiêu chí 5.1	3				Tiêu chí 10.3	3	Tiêu chí 10.4	3				
Tiêu chí 5.2	4				Tiêu chí 10.5	4	Tiêu chí 10.6	4				
Tiêu chí 5.3	4				3,86	6	85,71	Tiêu chuẩn 11		Tiêu chí 11.1	4	
Tiêu chí 5.4	4	Tiêu chí 11.2	4	Tiêu chí 11.3				4				
Tiêu chí 5.5	4	Tiêu chí 11.4	3	Tiêu chí 11.5				4				
Tiêu chuẩn 6		3,86	6	85,71						3,80	4	80
Tiêu chí 6.1	4											
Tiêu chí 6.2	4											
Tiêu chí 6.3	4											
Tiêu chí 6.4	4											
Tiêu chí 6.5	4											
Tiêu chí 6.6	4											
Tiêu chí 6.7	3											
Mức trung bình					Số tiêu chí đạt		Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)					
3,92					43		86,00					



PHỤ LỤC 2

Kiến nghị cải thiện chất lượng giáo dục chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh, Trường Đại học Bình Dương

(Kèm theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐKĐCLGD ngày 22/02/2023 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD Sài Gòn)

Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh của Trường Đại học Bình Dương đã được Trường tự đánh giá và được Đoàn chuyên gia Đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá cho thấy:

I. Những điểm mạnh nổi bật của chương trình đào tạo

Mục tiêu của chương trình đào tạo cử nhân ngành Ngôn ngữ Anh được xác định rõ ràng và được rà soát vào năm 2018 và năm 2020; gồm mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể; phù hợp với sứ mạng và tầm nhìn của Trường, với mục tiêu được quy định tại Luật giáo dục đại học. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo được xác định rõ ràng, phù hợp với Khung trình độ quốc gia Việt Nam; bao gồm chuẩn đầu ra chung và chuẩn đầu ra chuyên biệt; có sự tham gia đóng góp ý kiến của đại diện các bên liên quan trong quá trình rà soát, điều chỉnh năm 2018, 2020 và được công bố cho các bên liên quan bằng nhiều hình thức.

Bản mô tả chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Anh năm 2020 có đủ các nội dung cần thiết theo quy định chung của Trường. Tất cả các đề cương học phần trong chương trình đào tạo có đầy đủ thông tin cơ bản cần thiết; được rà soát, bổ sung, điều chỉnh/cập nhật vào năm 2018 và 2020 theo kế hoạch của Trường. Bản mô tả chương trình đào tạo và các đề cương học phần được công bố công khai cho các bên liên quan bằng nhiều hình thức (trang thông tin điện tử, tài liệu quảng bá).

Chương trình dạy học ngành Ngôn ngữ Anh gồm các học phần được thiết kế theo yêu cầu của chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm; có sự tương thích về nội dung và thể hiện sự đóng góp vào chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Các học phần trong chương trình dạy học được cấu trúc bảo đảm sự gắn kết, cân đối và liên mạch giữa các học phần đại cương, cơ sở ngành và chuyên ngành; được phân bổ trong 08 học kỳ; và được rà soát, điều chỉnh năm 2018 và 2020.

Trường có văn bản tuyên bố chính thức về triết lý giáo dục và phương pháp giáo dục “cộng học” theo nguyên tắc Học - Hỏi - Hiểu - Hành; được phổ biến tới các bên liên quan qua nhiều văn bản và nhiều kênh. Giảng viên thiết kế và sử dụng các hoạt động, phương pháp giảng dạy và công cụ dạy học đa dạng, tích cực, phù hợp và linh hoạt để giúp người học đạt được chuẩn đầu ra của các học phần; giảng viên và người học đều hài lòng với các hoạt động dạy và học. Các đề cương học phần mô tả rõ việc sử dụng phương pháp dạy học phù hợp nhằm thúc đẩy việc rèn luyện các kỹ năng mềm, hướng dẫn kỹ năng tự học và học tập suốt đời cho người học. Câu lạc bộ ngoại ngữ hoạt động khá mạnh và thu hút nhiều người học tham gia thường xuyên.

Trường có xây dựng và phổ biến các quy định, quy trình, tài liệu liên quan đến kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học; các đề cương học phần cung cấp đầy đủ thông tin cho người học về kết quả đánh giá. Giảng viên sử dụng các phương pháp khác nhau để đánh giá kết quả học tập tùy theo đặc thù mỗi học phần. Người học được phản hồi kết quả học tập đúng quy định; được phổ biến quy định về phúc khảo bài thi kết thúc học phần. Có rất ít người học ngành Ngôn ngữ Anh xin phúc khảo về kết quả đánh giá kết quả học tập và đều được xử lý, giải quyết kịp thời, thỏa đáng.

Trường đã xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược phát triển đội ngũ giảng viên thực hiện chương trình đào tạo giai đoạn 2017 - 2022, bổ sung các chỉ tiêu phát triển đội ngũ trong kế hoạch phát triển trung hạn giai đoạn 2017 - 2021. Trường và Khoa triển khai thống kê khối lượng công việc đối với đội ngũ giảng viên hằng năm. Trường có các quy định tuyển dụng và cập nhật trong đó xác định rõ các tiêu chí tuyển dụng và lựa chọn giảng viên để bố trí, bổ nhiệm. Năng lực của giảng viên được định kỳ đánh giá bằng nhiều hình thức thông qua hệ thống đánh giá theo từng tháng và năm. Trường đã khảo sát nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của đội ngũ giảng viên hằng năm; quản trị nhân sự được thực hiện và được đánh giá dựa trên khối lượng công việc được giao.

Trường có đề án vị trí việc làm và đã xây dựng kế hoạch phát triển nhân sự đáp ứng nhu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Vai trò nhiệm vụ các vị trí công việc được mô tả cụ thể. Các tiêu chí tuyển dụng, bổ nhiệm, điều chuyển nhân viên được xác định rõ ràng và công khai bằng nhiều hình thức. Có quy trình, phương pháp, công cụ và tiêu chí đánh giá năng lực đội ngũ nhân viên. Trường/Khoa luôn khuyến khích và tạo điều kiện cho đội ngũ nhân viên đi học tập, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ. Các quy định về chế độ làm việc, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ công tác theo sản phẩm đầu ra được xây dựng, ban hành rộng rãi và được cập nhật. Số lượng và chất lượng đội ngũ nhân viên hỗ trợ cơ bản đáp ứng được yêu cầu đào tạo và nghiên cứu khoa học của đơn vị.

Trường có đề án tuyển sinh bao gồm các chính sách và quy định tuyển sinh cụ thể đối với từng ngành đào tạo. Tiêu chí và phương pháp tuyển chọn người học được xác định rõ ràng, được xây dựng căn cứ trên Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo, được cập nhật hằng năm và công bố công khai qua nhiều kênh. Có bộ phận phụ trách và có các quy định giám sát sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện, kết quả học tập, khối lượng học tập của người học và cảnh báo học vụ; tư vấn việc làm và tư vấn hỗ trợ người học trong học tập, nghiên cứu khoa học. Có cơ sở dữ liệu theo dõi sự tiến bộ của người học trong học tập và theo dõi tỷ lệ chậm tiến độ và thôi học của người học. Khuôn viên Trường rộng rãi, cảnh quan sư phạm sạch sẽ, bảo đảm vệ sinh, an toàn phòng chống cháy nổ tạo được điều kiện thuận lợi cho tất cả các đối tượng trong Trường làm việc, giảng dạy, học tập và nghiên cứu.

Các phòng làm việc, phòng học, phòng chức năng có đủ trang thiết bị phù hợp để hỗ trợ cho hoạt động đào tạo, nghiên cứu chung của Trường. Các trang thiết bị và hệ thống công nghệ thông tin đều được định kỳ duy tu, bảo dưỡng và cập nhật theo quy định. Thư viện có không gian sạch, đẹp; có phòng đọc, được trang bị phần mềm chuyên dụng; có công cụ tra cứu, có nội quy và hướng dẫn sử dụng rõ ràng; có nguồn tài liệu tham khảo bản in và bản điện tử được cập nhật hằng năm. Trường ban hành quy định và triển khai thực hiện các tiêu chuẩn về môi trường, sức khỏe; nội quy về an ninh trật tự, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống cháy nổ. Định kỳ lấy ý kiến phản hồi của người học và các bên liên quan về môi trường, sức khỏe và an toàn.

Trường có hệ thống thu thập thông tin về nhu cầu nguồn nhân lực và phản hồi từ các bên liên quan khi thiết kế chương trình dạy học. Quy trình thiết kế và phát triển chương trình dạy học được định kỳ rà soát, đánh giá và cải tiến về biểu mẫu thiết kế chương trình dạy học, đề cương chi tiết học phần. Có quy định và triển khai thực hiện rà soát, đánh giá việc sử dụng các phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra đánh giá. Có quy định, định kỳ đánh giá và cải tiến chất lượng các dịch vụ hỗ trợ (Trung tâm Lưu trữ - Thư viện, hệ thống công nghệ thông tin) và các dịch vụ hỗ trợ khác. Cơ chế phản hồi của các bên liên quan có tính hệ thống, được cải tiến về mặt phân công trách nhiệm, quy trình thực hiện và nội dung lấy ý kiến.

11 12 13 14 15 16 17 18 19 20 21 22 23 24 25 26 27 28 29 30 31 32 33 34 35 36 37 38 39 40 41 42 43 44 45 46 47 48 49 50 51 52 53 54 55 56 57 58 59 60 61 62 63 64 65 66 67 68 69 70 71 72 73 74 75 76 77 78 79 80 81 82 83 84 85 86 87 88 89 90 91 92 93 94 95 96 97 98 99 100

Tỷ lệ thôi học, tốt nghiệp, thời gian tốt nghiệp trung bình được xác lập, giám sát và đối sánh với chương trình đào tạo khác trong Trường. Có hệ thống phần mềm hỗ trợ quản lý dữ liệu người học. Trường/Khoa có tìm hiểu nguyên nhân người học tốt nghiệp muộn và có các giải pháp hỗ trợ người học trong quá trình đào tạo. Số liệu về tình hình việc làm của người học tốt nghiệp ngành Ngôn ngữ Anh được xác lập, giám sát và được đối sánh với các chương trình đào tạo khác của Trường. Phòng Quản lý Đào tạo và Công tác sinh viên có chức năng hỗ trợ việc làm cho người học toàn Trường và đã triển khai các biện pháp hỗ trợ người học trong việc định hướng nghề nghiệp và tìm việc làm. Mục tiêu, loại hình và số lượng các hoạt động nghiên cứu khoa học của người học được quy định và giám sát ở cấp Trường/Khoa. Có các hoạt động khảo sát mức độ hài lòng của các bên liên quan. Kết quả khảo sát được thống kê, phân tích và đánh giá về mức độ hài lòng của từng bên liên quan, được so sánh giữa các năm và giữa các chương trình đào tạo trong Trường.

II. Những điểm cần cải thiện, bổ sung, điều chỉnh của Trường/Khoa; Kiến nghị của Hội đồng về việc đề nghị Trường/Khoa khắc phục những tồn tại và tiếp tục cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục chương trình đào tạo

1. Khoa cần rà soát, điều chỉnh các phát biểu chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và các học phần một cách tinh gọn và theo nguyên tắc SMART, phù hợp với yêu cầu về chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo tại thông tư 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/06/2021. Cần xác định rõ chuẩn đầu ra trình độ Tiếng Anh tương đương C1, tăng cường đối sánh với chuẩn đầu ra của các chương trình đào tạo tiên tiến trong và ngoài nước. Khoa cần có biện pháp tăng cường số lượng, điều chỉnh cách thức thu thập và sử dụng hiệu quả ý kiến phản hồi của các chuyên gia về chuẩn đầu ra chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Anh, phản hồi của nhà tuyển dụng và cựu người học; và truyền thông chuẩn đầu ra đến các bên liên quan cho hiệu quả hơn, nhất là với người học.

2. Khoa cần xem xét bổ sung các học phần tự chọn để đáp ứng được nhu cầu việc làm đa dạng của người học và thị trường lao động hiện nay. Cần có đề cương học phần bằng Tiếng Anh; bổ sung đầy đủ ngày phê duyệt của các đề cương học phần trong chương trình đào tạo. Cần định kỳ lấy ý kiến các bên liên quan về nội dung và hình thức bản mô tả chương trình đào tạo; về tính hiệu quả của các kênh phổ biến bản mô tả chương trình đào tạo.

3. Khoa cần định kỳ đánh giá hiệu quả và mức độ phù hợp của tổ hợp các phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá tương thích với từng nhóm chuẩn đầu ra để cải tiến. Cần rà soát sự kết nối nhất quán giữa chuẩn đầu ra của học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo trong bảng ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo vào các học phần và các bảng ma trận trong đề cương học phần; định kỳ đánh giá sự phân nhiệm chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo vào các học phần để điều chỉnh cho phù hợp và cân đối hơn. Cần tăng cường đối sánh với các chương trình đào tạo tương đương tiên tiến ở các trường đại học trong và ngoài nước để có cơ sở cải tiến.

4. Khoa cần hướng dẫn cách thức lồng ghép triết lý giáo dục vào hoạt động giảng dạy và học tập; tăng cường tổ chức các buổi tọa đàm chia sẻ những kinh nghiệm, cụ thể hóa triết lý giáo dục sâu rộng trong Trường và Khoa Ngoại Ngữ. Cần có thêm nhiều hội thảo chuyên đề, tọa đàm, tập huấn chuyên sâu về đổi mới phương pháp giảng dạy theo chuẩn đầu ra, theo hướng hiện đại hóa. Cần khuyến khích người học tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học; tăng cường các hoạt động giao lưu, trao đổi với cựu người học, nhà tuyển dụng; với người học và giảng viên các trường khác, với giảng viên bản xứ và khách mời quốc tế.

5. Trường/Khoa cần có các quy trình/tài liệu hướng dẫn cụ thể, tập huấn chuyên sâu về cách thức chọn lựa phương pháp, hình thức, công cụ kiểm tra đánh giá phù hợp với việc

đo lường từng loại chuẩn đầu ra, về xây dựng và sử dụng hiệu quả các rubrics đánh giá mức đạt các chuẩn đầu ra khác nhau. Cần bổ sung nội dung về cơ chế phản hồi về điểm trong quy chế đào tạo trình độ đại học theo tín chỉ của Trường; phần quy định về học phần của các đề cương học phần. Khoa cần thiết kế và sử dụng rubrics chi tiết hiệu quả hơn để tăng cường độ giá trị và độ tin cậy. Cần cập nhật quy định, quy trình xây dựng, thẩm định, nghiệm thu, phê duyệt và sử dụng các ngân hàng câu hỏi thi/đề thi và tăng cường thực hiện ngân hàng câu hỏi thi ở Khoa Ngoại Ngữ.

6. Khoa cần thống kê kết quả thực hiện kế hoạch phát triển đội ngũ giảng viên cho cả giai đoạn chiến lược, đối sánh và phân tích nguyên nhân chưa đạt chỉ tiêu về đội ngũ giảng viên theo kế hoạch để có cơ sở cải tiến. Cần tổ chức đánh giá tổng kết hoạt động phục vụ cộng đồng của giảng viên hằng năm. Trường/Khoa cần hoàn thiện bộ tiêu chí đánh giá năng lực giảng viên với các chỉ số đánh giá năng lực giảng dạy và kiểm tra đánh giá phù hợp đáp ứng yêu cầu chuẩn đầu ra đặc thù của ngành Ngôn ngữ Anh. Cần đánh giá đầy đủ, thực chất hiệu quả và mức độ áp dụng sau các khóa bồi dưỡng để cải tiến hoạt động đào tạo và bồi dưỡng cho giảng viên. Cần tổ chức khảo sát sự hài lòng của giảng viên về các chính sách quản trị công việc, về hoạt động đánh giá thi đua, khen thưởng của Trường. Cần có biện pháp phù hợp khuyến khích giảng viên làm nghiên cứu khoa học và công bố kết quả nghiên cứu trên tạp chí nước ngoài.

7. Trường cần đánh giá công tác tuyển dụng, bổ nhiệm, điều chuyển nhân viên cho giai đoạn trung hạn để điều chỉnh cho giai đoạn tiếp theo có kết nối với lộ trình phát triển của nhân viên. Cần đánh giá tổng quan, đối sánh mức độ hài lòng của nhân viên về chất lượng phục vụ, đánh giá kết quả công việc và thi đua khen thưởng của Trường giữa các năm trong chu kỳ đánh giá. Cần định kỳ khảo sát nhu cầu và đổi mới phương pháp khảo sát để thu thập được những thông tin thiết thực về nhu cầu đào tạo và bồi dưỡng của nhân viên. Cải tiến biểu mẫu kế hoạch công tác cá nhân của nhân viên hỗ trợ, trong đó bổ sung nội dung đăng ký đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

8. Trường cần xây dựng thêm chính sách khuyến khích để thu hút những thí sinh có thành tích xuất sắc, giỏi đăng ký xét tuyển vào học tại Trường. Bổ sung quy trình phối hợp giữa các đơn vị/chức danh để theo dõi, giám sát và phản hồi kịp thời sự tiến bộ trong học tập và khối lượng học tập của người học. Cần khảo sát ý kiến của người học về hoạt động của cố vấn học tập, giáo viên chủ nhiệm, Tổ Chăm sóc sinh viên; Trường/Khoa cần chú trọng thêm hoạt động tư vấn tâm lý hỗ trợ người học khi gặp khó khăn, áp lực trong học tập, cuộc sống.

9. Trường cần tăng thêm diện tích phòng làm việc, bố trí phòng làm việc riêng cho các bộ môn của Khoa cho phù hợp với quy định. Thư viện cần bổ sung thêm lượng sách ngoại văn chuyên ngành, cần liên kết với thư viện các trường ngoài nước để đa dạng hóa các nguồn học liệu. Cần khảo sát ý kiến giảng viên và người học về mức độ phù hợp của phòng thực hành theo từng chương trình đào tạo. Cần cải thiện thêm hệ thống đường truyền internet và wifi đáp ứng việc truy cập dữ liệu phục vụ cho việc giảng dạy và học tập; thêm mảng xanh tại khuôn viên ở cơ sở 2 của Trường. Cần cải thiện cơ sở vật chất để tạo điều kiện cho người học khuyết tật dễ dàng đi lại và tiếp cận các dịch vụ trong Trường.

10. Trường/Khoa cần cải tiến nội dung lấy ý kiến về chương trình dạy học, chọn lọc những chủ đề cụ thể, có chủ đích rõ ràng. Cần tổ chức rà soát các quy định, quy trình về việc dự giờ giảng viên, các phương pháp dạy và học, phương pháp đánh giá kết quả học tập của người học trong chương trình đào tạo để bảo đảm sự tương thích với chuẩn đầu ra. Trường/Khoa cần có biện pháp khuyến khích giảng viên tham gia làm nghiên cứu khoa học, thực hiện các đề tài liên quan đến việc dạy và học Ngôn ngữ Anh. Phân công đơn vị

giám sát, đánh giá hiệu quả về chất lượng các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích một cách hệ thống. Tiếp tục cải tiến chất lượng và tăng cường các dịch vụ hỗ trợ, cơ sở vật chất và trang thiết bị dành cho hoạt động dạy - học dựa trên kết quả lấy ý kiến người học và các bên liên quan khác. Cần có cơ chế giám sát việc sử dụng ý kiến các bên liên quan, phân tích, đối sánh và văn bản hóa các hoạt động cải tiến một cách hệ thống theo chu trình PDCA.

11. Khoa cần rà soát tình hình học vụ của người học từng khóa học, tìm hiểu nguyên nhân thôi học của người học, từ đó phân tích và dự báo tỷ lệ thôi học và tỷ lệ tốt nghiệp nhằm đưa ra các giải pháp giảm tỷ lệ thôi học và tăng tỷ lệ người học tốt nghiệp hàng năm. Có chính sách đồng bộ trong việc đa dạng hóa các hoạt động nghiên cứu khoa học của người học, khuyến khích người học tham gia làm nghiên cứu khoa học, với việc công nhận và khen thưởng phù hợp. Đối sánh với chương trình đào tạo cùng ngành của các trường đại học khác, làm cơ sở để định kỳ đánh giá chất lượng hoạt động, từ đó có các đề xuất/đầu tư cho nghiên cứu khoa học và triển khai các hoạt động giúp nâng cao số lượng và chất lượng nghiên cứu khoa học của người học. Định kỳ giám sát và đánh giá việc triển khai kế hoạch cải tiến chất lượng của các đơn vị dựa trên kết quả khảo sát mức độ hài lòng của các bên liên quan.

Hội đồng đề nghị Trường và Khoa duy trì và phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng đã có, đồng thời thực hiện các khuyến nghị đã nêu của Hội đồng về việc khắc phục những tồn tại. Trong vòng 03 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận Kiểm định chất lượng chương trình đào tạo, Trường cần xây dựng và triển khai kế hoạch hành động cụ thể. Vào giữa chu kỳ kiểm định (hai năm rưỡi tính từ ngày được công nhận đạt chuẩn chất lượng chương trình đào tạo), Trường gửi báo cáo kết quả thực hiện cải thiện chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan chủ quản và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn theo quy định./.